CHỨNG KHOÁN ALPHA

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

Ngày 26 tháng 08, 2026



Xem thêm

Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading

Đột biến khối lượng



- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá

STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	KOS	25/08/2026	34.2	1.006.000	203.967	4.93
2	DBC	25/08/2026	17.7	8.747.300	1.952.907	4.48
3	TCM	25/08/2026	17.7	3.726.100	1.125.150	3.31
4	TCO	25/08/2026	11.03	925.100	326.930	2.83
5	HSL	25/08/2026	10.1	1.036.000	366.560	2.83
6	PNJ	25/08/2026	42.65	22.381.900	8.582.427	2.61
7	TAL	25/08/2026	24.85	657.100	262.390	2.5
8	VIC	25/08/2026	220.5	10.310.200	4.696.324	2.2
9	TNG	25/08/2026	17.2	1.014.200	478.900	2.12
10	HHV	25/08/2026	10.02	5.613.400	2.687.820	02.09
11	MCH	25/08/2026	141.8	799.800	385.653	2.7
12	VCG	25/08/2026	16.15	5.680.700	2.908.647	1.95
13	BAF	25/08/2026	32.6	3.407.500	1.949.187	1.75
14	VCI	25/08/2026	22.4	17.433.900	9.950.780	1.75
15	VSC	25/08/2026	14.95	18.182.400	10.466.540	1.74
16	DPG	25/08/2026	30.3	687.900	413.063	1.67
17	SBT	25/08/2026	23.55	1.365.200	818.103	1.67
18	HHP	25/08/2026	15.9	2.121.500	1.293.177	1.64
19	GEE	25/08/2026	65	2.287.600	1.400.770	1.63
20	ANV	25/08/2026	17.55	912.600	572.947	1.59
21	VIX	25/08/2026	14.1	73.645.904	47.284.140	1.56
22	HUT	25/08/2026	13.5	3.336.100	2.141.660	1.56
23	CEO	25/08/2026	13.3	10.009.900	6.484.210	1.54
24	BVH	25/08/2026	63.6	691.400	453.217	1.53
25	DCM	25/08/2026	30.85	3.297.200	2.181.293	1.51
26	VHM	25/08/2026	73.6	9.252.600	6.203.644	1.49
27	FCN	25/08/2026	11.55	655.700	439.300	1.49
28	PHR	25/08/2026	60.9	514.100	348.087	1.48
29	HAH	25/08/2026	47.6	967.700	653.713	1.48



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	ACB	25/08/2026	22.2	8.585.080	48.16	21.2	4.73
2	DGW	25/08/2026	42.3	1.513.820	61.15	41.92	0.9
3	DRI	25/08/2026	13.8	678.230	57.13	13.24	4.22
4	FRT	25/08/2026	145	568.220	64.12	136.93	5.89
5	GAS	25/08/2026	83.5	1.843.940	62.68	82.18	1.6
6	HDB	25/08/2026	27	10.244.180	54.54	26.26	2.84
7	HNG	25/08/2026	6.6	731.870	41.64	6.51	1.3
8	MBB	25/08/2026	20.65	10.017.190	61.02	20.45	0.99
9	NVL	25/08/2026	13.3	11.972.150	51.97	13.18	0.89
10	ORS	25/08/2026	14.05	4.387.310	51.52	13.55	3.68
11	PVD	25/08/2026	19.2	3.316.410	57.43	18.7	2.69
12	PVT	25/08/2026	20.2	4.893.060	60.03	19.26	4.89
13	SAB	25/08/2026	46.1	857.110	55.94	44.24	4.21
14	TVN	25/08/2026	9.5	927.390	49.37	09.06	4.89
15	VNM	25/08/2026	62.6	3.671.880	60.17	60.32	3.78

Đỉnh và đáy là mức kháng cự và hỗ trợ quan trọng của cổ phiếu



Vượt đỉnh 1 năm

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	BWS	31.5	32	10.460
2	DVN	17.8	18	32.050
3	VRC	11.5	11.6	21.740

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	HTN	8.89	8.89	392.910
2	MCH	141.8	140.76	374.730
3	MZG	13.15	12.8	601130
4	TTA	11.8	11.8	211.180

Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	BKG	1.95	1.93	285.300
2	DVN	17.8	16.1	32.050
3	FIR	4.23	3.97	350.080
4	VRC	11.5	10.9	21.740

Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới



Cắt lên đường trung bình MA200

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	ANV	17.55	17.28	606.440
2	TCM	17.7	16.63	979.330

Cắt lên đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	DBC	17.7	17.23	1.761.250
2	SSB	15.85	15.59	2.195.900
3	VIX	14.01	14.01	44851892

Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn



Cắt xuống đường trung bình MA200

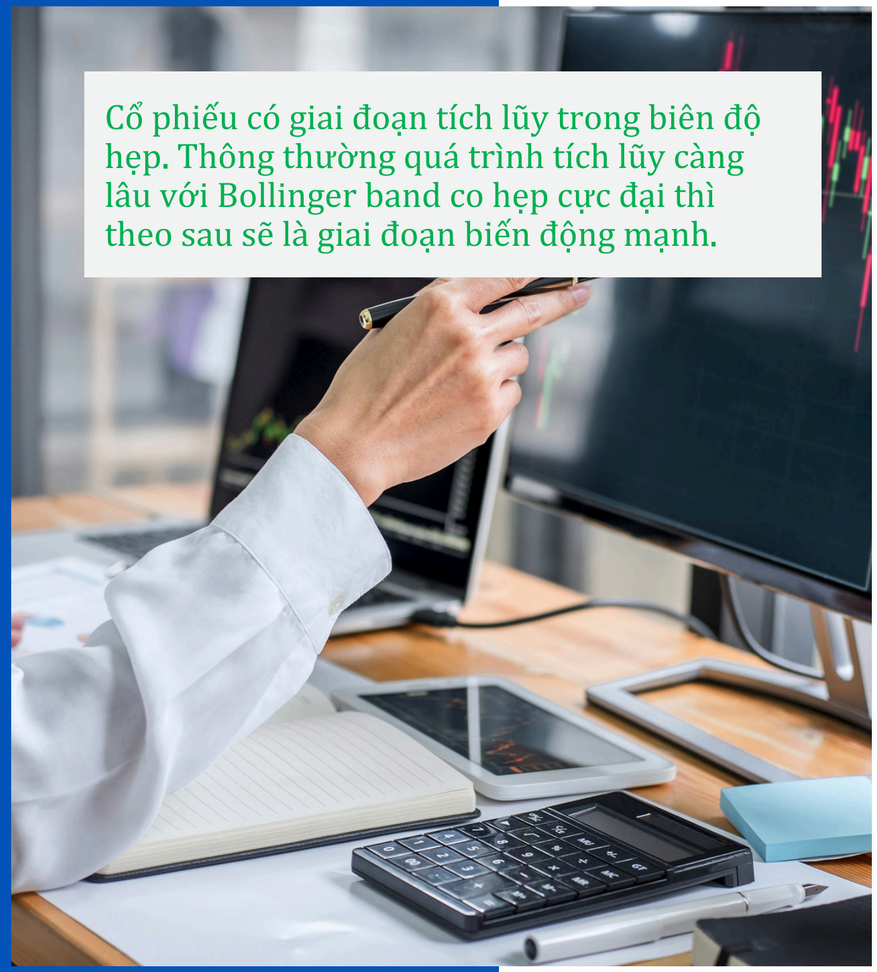
STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	POW	13.3	13.45	5.617.700

Cắt xuống đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	ACB	22.2	22.48	8.585.080
2	BID	36.7	36.79	3.499.010
3	DCL	38.3	38.42	753060
4	HAH	47.6	47.71	936.920
5	NLG	24	24.4	2.250.770
6	TCB	31.3	31.32	13.979.490

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	AAA	07.05	7.12	1.078.210
2	ACB	22.2	22.28	8.585.080
3	BVS	26.4	26.54	592830
4	CTG	31.5	31.59	6.054.940
5	DCM	30.85	31.05	2.456.870
7	IJC	7.35	7.41	2026760
8	NVL	13.3	13.36	11972150
9	ORS	14.05	14.07	4387310
10	TPB	14.45	14.5	6232390
11	VCK	30.15	30.27	2198340
12	VPX	25.3	25.32	812240



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	SJD	25/08/2026	13.95	13.8	14.2	2.9	51,880
2	VTZ	25/08/2026	20.5	20	20.7	3.5	1,135,180
3	ODE	25/08/2026	46.8	45.4	47.2	3.96	16,620
4	MCP	25/08/2026	28.1	27	28.4	5.19	35,780
5	SMB	25/08/2026	40.1	38	40.2	5.79	13,020
6	TCL	25/08/2026	29.3	29.2	30.9	5.82	6,880
7	VSH	25/08/2026	41.55	40.53	42.94	5.95	7,940
8	PPT	25/08/2026	15.1	14.9	15.8	06.04	214,460
9	CQN	25/08/2026	30.2	29.5	31.4	6.44	52,800
10	VEA	25/08/2026	35.3	33.6	35.8	6.55	185,600
11	CHP	25/08/2026	26.35	25.08	26.85	7.6	9,240
12	QNS	25/08/2026	46.8	45.3	48.56	7.2	251,480
13	VNL	25/08/2026	18.8	18	19.3	7.22	20,080
14	ABI	25/08/2026	19.1	18.2	19.6	7.69	9,140
15	DHG	25/08/2026	95.6	89.9	97	7.9	7,300
16	NCT	25/08/2026	83	82.1	88.66	7.99	26,180
17	VCP	25/08/2026	23.7	22.5	24.3	8	8,120
18	INN	25/08/2026	36.3	35	37.9	8.29	5,360
19	SHI	25/08/2026	14.1	13.6	14.8	8.82	224,760
20	FMC	25/08/2026	33.85	33	36.2	9.7	7,160
21	NBB	25/08/2026	17	16.4	18	9.76	14,060
22	GDT	25/08/2026	15.8	15.3	16.8	9.8	5,560

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009